

Số: 23 /NQ-HĐND

Phước Sơn, ngày 15 tháng 12 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**

**Kế hoạch đầu tư công năm 2024 của huyện Phước Sơn**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN PHƯỚC SƠN  
KHOÁ XII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI BA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 05/9/2022 của HĐND huyện về danh mục đầu tư công trung hạn thuộc Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 05/9/2022 của HĐND huyện về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 18/7/2023 của HĐND huyện điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 19/10/2023 của HĐND huyện điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 2646/QĐ-UBND ngày 11/12/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2024;

Xét báo cáo số 479/BC-UBND ngày 11/12/2023 của UBND huyện Kế hoạch đầu tư công năm 2024 và Báo cáo thẩm tra số 68/BC-HĐND, ngày 13/12/2023 của Ban KT-XH Hội đồng nhân dân huyện; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.**

1. Thông qua Kế hoạch đầu tư công năm 2024, với các nội dung sau:

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 do huyện quản lý là 143.586 triệu đồng (Một trăm bốn mươi ba tỷ, năm trăm tám mươi sáu triệu đồng), cụ thể:

**a) Vốn đầu tư công ngân sách huyện cân đối là 101.300 triệu đồng (Một trăm lẻ một tỷ, ba trăm triệu đồng), bao gồm:**

- Nguồn thu sử dụng đất 2.385 triệu đồng,
- Ngân sách tập trung theo định mức ổn định 16.445 triệu đồng.
- Nguồn tăng thu ngân sách huyện 60.470 triệu đồng.
- Nguồn kiến thiết thị chính bố trí đầu tư 22.000 triệu đồng.

**b) Ngân sách tỉnh bổ sung kế hoạch vốn đầu tư là 28.936 triệu đồng,**

- Nghị quyết về quy định cơ chế, chính sách hỗ trợ sắp xếp, ổn định dân cư miền núi Quảng Nam, giai đoạn 2021 – 2025, số tiền 2.000 triệu đồng.

- Dự án trồng cây phân tán và trồng rừng tập trung Chương trình trồng 1 tỷ cây xanh theo Chỉ thị số 45/CT-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Phước Sơn (XDGBT), số tiền 300 triệu đồng.

- Hỗ trợ đầu tư công trình, dự án 26.636 triệu đồng.

**c) Chương trình MTQG**

Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới 13.350 triệu đồng (ngân sách tỉnh 12.500 triệu đồng, ngân sách trung ương 850 triệu đồng).

## **2. Phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024**

**a) Nguyên tắc, thứ tự ưu tiên**

Mức vốn bố trí cho từng dự án phải phù hợp với khả năng thực hiện và giải ngân trong năm 2024, để bảo đảm giải ngân tối đa số vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước kế hoạch năm 2024. Thứ tự ưu tiên bố trí như sau:

- Bố trí đủ vốn để thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản (nếu có)

- Bố trí đủ vốn cho các dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trước ngày 31/12/2023.

- Bố trí đủ vốn cho dự án chuyển tiếp phải hoàn thành trong năm 2024 theo quy định về thời gian bố trí vốn.

- Bố trí vốn cho các dự án chuyển tiếp theo tiến độ được duyệt và quy định về thời gian bố trí vốn.

- Bố trí vốn đối ứng công trình ngân sách Trung ương, tỉnh hỗ trợ đầu tư theo tiến độ và đối ứng Chương trình MTQG theo tiến độ.

- Sau khi bố trí đủ vốn cho các nhiệm vụ, dự án theo thứ tự ưu tiên nêu trên mới bố trí vốn cho các dự án khởi công mới đã có đủ thủ tục đầu tư; dự án khởi công mới trong trường hợp quá bức thiết cần phải khởi công ngay trong kế hoạch 2024 và đảm bảo theo đúng quy định tại khoản 5 Điều 51 Luật Đầu tư công. Các dự án mới phải đảm bảo thời gian bố trí vốn thực hiện dự án nhóm B không quá 04 năm, nhóm C không quá 03 năm.

### **b) Phương án phân bổ kế hoạch vốn ngân sách địa phương**

- Phân cấp cho cấp xã theo Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 14/4/2022 của HĐND huyện, với số tiền 7.466 triệu đồng.
- Thanh toán nợ và công trình chuyển tiếp (19 công trình), với số tiền 38.566 triệu đồng.
- Đối ứng các công trình ngân sách tỉnh hỗ trợ đầu tư 8.000 triệu đồng.
- Đối ứng xây dựng 09 công trình trụ sở công an xã, điện chiếu sáng quốc lộ 14E đoạn qua huyện Phước Sơn và nâng cấp nghĩa trang liệt sĩ huyện 12.300 triệu đồng.
- Đối ứng Chương trình MTQG, Nghị quyết của HĐND tỉnh, thanh toán nợ công trình có quyết toán 14.737 triệu đồng.
- Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới 13.350 triệu đồng, phân bổ cho các xã thực hiện phân bổ cho các xã khi dự án công trình đủ thủ tục đầu tư theo quy định.
- Ngân sách tỉnh bố trí công trình tỉnh hỗ trợ đầu tư 28.936 triệu đồng.
- Đầu tư xây dựng mới 03 công trình (XDCB tập trung) 20.261 triệu đồng.
- Đối với kế hoạch vốn thực hiện chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, Phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, sau khi UBND tỉnh phân bổ vốn, giao UBND huyện thống nhất với Thường trực HĐND huyện bố trí vốn cho các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện theo quy định.

*(Chi tiết theo Biểu đính kèm)*

### **3. Giải pháp thực hiện**

a) Tập trung tăng cường các giải pháp huy động tối đa các nguồn vốn cho đầu tư phát triển, bố trí đủ vốn cho các dự án chuyển tiếp hoàn thành trong năm 2024 đảm bảo thời gian quy định.

b) Chỉ đạo quyết liệt các chủ đầu tư, các ngành, địa phương tăng cường phối hợp xác định các hạng mục cần thiết đầu tư, phù hợp với nhu cầu bức thiết của đơn vị sử dụng; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các thủ tục đầu tư theo quy định; kiểm soát quy trình, thời hạn thẩm định, tham gia ý kiến của các ngành chuyên môn; quy trách nhiệm, có chế tài xử lý trách nhiệm đối với các cơ quan, đơn vị, cá nhân kéo dài thời hạn giải quyết hồ sơ, thực hiện sai quy trình, thủ tục về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản. Nâng cao chất lượng công tác lập, thẩm định hồ sơ dự án, thiết kế, dự toán, đảm bảo hiệu quả đầu tư.

c) Tiếp tục đẩy mạnh công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tháo gỡ khó khăn cho chủ đầu tư trong quá trình hoàn thiện hồ sơ thủ tục đầu tư theo quy định.

d) Tăng cường công tác quản lý đầu tư, theo dõi chặt chẽ việc phân bổ, giải ngân vốn đảm bảo thủ tục theo đúng quy định. Tăng cường thanh tra, kiểm tra hoạt động đấu thầu, giám sát chất lượng công trình và xử lý nghiêm các trường hợp sai phạm.

đ) Thực hiện quyết liệt, kịp thời điều chuyển vốn các dự án chậm giải ngân, không có khối lượng cho các dự án khác có nhu cầu để giải ngân 100% kế hoạch vốn được giao. Theo dõi chặt chẽ tiến độ giải ngân của các dự án và xử lý trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân chậm giải ngân vốn đầu tư công.

e) Đẩy nhanh tiến độ quyết toán các dự án hoàn thành, xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản, thu hồi tạm ứng.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

### **1. Giao UBND huyện**

a) Tổ chức thực hiện Nghị quyết này đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật về đầu tư công và các quy định pháp luật khác có liên quan. Chỉ đạo triển khai thực hiện các giải pháp thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2024 nêu tại Khoản 3, Điều 1 Nghị quyết này. Phân bổ kế hoạch vốn chi tiết các chương trình, dự án đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu Nghị quyết đề ra; Báo cáo Thường trực HĐND, Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp gần nhất về thực hiện các nội dung được HĐND huyện giao tại Điều 1 và các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

b) Điều chỉnh chủ trương đầu tư, cơ cấu nguồn vốn của dự án, nhưng không vượt quá tổng mức đầu tư đã được HĐND huyện thông qua; rà soát điều chỉnh kế hoạch vốn giữa các chương trình, các dự án để việc giải ngân đạt kết quả cao nhất.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

*Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện Phước Sơn khóa XII, kỳ họp thứ mười ba thông qua ngày 15 tháng 12 năm 2023./.*

### **Nơi nhận:**

- TT HĐND-UBND tỉnh (B/cáo);
- TV Huyện uỷ (B/cáo);
- TT HĐND-UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị;
- HĐND-UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT-VP.



**Đoàn Văn Thông**